

Bình Dương, ngày ... tháng 02 năm 2015

Dự thảo

## **BÁO CÁO TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014**

### **1. Hội đồng quản trị.**

Hội đồng quản trị công ty cổ phần cao su Phước Hòa được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty bầu vào ngày 11 tháng 03 năm 2013 gồm có 5 thành viên:

Ông	Nguyễn Văn Tân	Chủ tịch Hội đồng quản trị (từ ngày 12/3/2014)
Ông	Lê Phi Hùng	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông	Phạm Văn thành	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông	Trương Văn Quan	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông	Nguyễn Đức Thắng	Ủy viên Hội đồng quản trị

### **2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014**

#### **2.1 Các phiên họp của Hội đồng quản trị.**

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã họp 4 phiên định kỳ và ban hành 17 nghị quyết để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Trong các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong từng quý năm 2014, từ đó xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh cho các quý tiếp theo trong năm 2014.

Trong các cuộc họp, từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp cho Ban tổng giám đốc điều hành tốt hoạt động điều hành của mình. Các thành viên Hội đồng quản trị thẳng thắn góp ý, phản biện nhằm tìm ra những ý kiến đúng đắn để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Các quyết định của Hội đồng quản trị tại từng thời điểm đều có ý nghĩa định hướng cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban tổng giám đốc.

#### **2.2 Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty.**

Kính thưa quý cổ đông,

Tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, đặc biệt giá dầu thô sụt giảm mạnh trong cuối năm 2014 làm nền kinh tế thế giới gặp thuận lợi và khó khăn đan xen.

Trong nước, mặc dù kinh tế vĩ mô diễn biến theo hướng tích cực, GDP năm 2014 tăng 5,98% (cao hơn mức 5,43% năm 2013). Tuy nhiên, tổng cầu của nền kinh tế tăng chậm, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp còn chịu áp lực từ những bất ổn về

kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, tồn kho hàng hóa có giảm nhưng sức tiêu thụ hàng hóa còn thấp. Bên cạnh đó, trong những năm gần đây do tốc độ phục hồi chậm của nền kinh tế làm cho nhu cầu tiêu thụ cao su chậm lại trong khi nguồn cung tăng nhanh hơn, làm cho sản lượng tồn kho luôn ở mức cao, tạo áp lực đẩy giá bán cao su giảm liên tục, hiện tại bình quân khoảng 31-32 triệu đồng/tấn, từ đó ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Năm 2014, Ngành cao su trải qua nhiều khó khăn, thách thức do giá cả giảm liên tục vì ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, nhu cầu tăng trưởng chậm, lượng cao su tồn kho vẫn còn lớn do nguồn cung dư thừa qua các năm từ 2012-2014, ... Tuy nhiên, nhờ những nỗ lực của toàn ngành và sự hỗ trợ từ cơ quan quản lý nhà nước, ... ngành cao su đã đạt được những kết quả đáng khích lệ về sản xuất và xuất khẩu. Tính đến cuối năm 2014, Tổng diện tích vườn cao su ở nước ta đạt 977.700 ha, tăng 2% so với năm 2013. Sản lượng đạt 953.700 tấn, tăng 0,7% so với năm 2013. Năm 2014, Việt Nam vẫn là nước sản xuất cao su thiên nhiên đứng thứ ba sau Thái Lan và Ấn Độ.

Trong năm 2014, cả nước xuất khẩu cao su thiên nhiên đạt 1,067 triệu tấn, với giá trị 1,78 tỷ USD, giảm 0,7% về sản lượng nhưng giảm 28,4% về giá trị do giá giảm so với năm 2013. Cao su giữ vị trí thứ tư trong các nông sản xuất khẩu có giá trị cao, sau cà phê, gạo và nhân điều, đóng góp khoảng 1,2% vào tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Riêng công ty CP cao su Phước Hòa, năm 2014 có những khó khăn như: thời gian khởi tạo muộn do vườn cây nhiễm bệnh phấn trắng; thời tiết gió lốc làm gãy đổ gần 30 ngàn cây cao su, hơn 2/3 diện tích vườn cây khai thác thuộc nhóm III già cỗi, năng suất thấp và không đồng đều, giá bán cao su liên tục giảm làm cho doanh thu, lợi nhuận, tiền lương của CBCNV giảm nhiều so với các năm trước. Tuy nhiên dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban tổng giám đốc cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể CBCNV công ty đã góp phần thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014.

Năm 2014 công ty khai thác được 19.186,81 tấn mùn qui khô, đạt 103,71% kế hoạch năm; năng suất vườn cây bình quân đạt 2,03 tấn/ha (đây là năm thứ 9 liên tục công ty đạt năng suất từ 2 tấn/ha). Bên cạnh đó, công ty đã tổ chức tốt việc thu mua 12.196,18 tấn mùn qui khô từ vườn cây khoán và vườn cây tư nhân trên địa bàn.

Năm 2014, công ty đã tiến hành tiêu thụ được 34.177,77 tấn thành phẩm các loại với giá bán bình quân 38,53 triệu đồng/tấn vượt tỷ lệ 13,93% kế hoạch năm với Tổng doanh thu công ty mẹ năm 2014 là 1.641,93 tỷ đồng vượt 11,45% kế hoạch điều chỉnh, trong đó doanh thu kinh doanh cao su là 1.324,99 tỷ đồng vượt 6,86% kế hoạch năm, doanh thu xuất khẩu đã đạt 23,25 triệu USD. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 271,37 tỷ đồng vượt 65,04% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty mẹ đạt 263,85 tỷ đồng. Từ hiệu quả sản xuất kinh doanh, công ty đã chăm lo tốt đời sống người lao động với tiền lương bình quân 6,3 triệu đồng/người/tháng, đồng thời đã nộp ngân sách cho Nhà nước 156,92 tỷ đồng. Hội đồng quản trị đã quyết định trình đại hội cổ đông quyết định chi trả cổ tức cả năm 2014 với mức 20%/mệnh giá.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2014 như sau:

S TT	Chỉ tiêu	ĐV T	Năm 2013	KH 2014	KH 2014 điều chỉnh	Năm 2014	Tỷ lệ % 2014 so với 2013	Tỷ lệ % so với KH ĐC
01	Sản lượng khai thác	Tấn	19.196	18.500	18.500	19.187	99,95	103,71
02	Sản lượng thu mua	Tấn	11.002	10.000	11.500	12.196	110,85	106,05
03	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	29.580	28.500	30.000	34.178	115,54	113,93
04	Giá bán bình quân	tr.đ/ tấn	53,79	45,05	38,75	38,53	71,63	99,43
05	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.864	1.517	1.473	1.642	88,09	111,47
06	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	371,54	211,27	164,43	271,37	73,04	165,04
07	Tỷ suất LNST trên tổng doanh thu	%	19,93	13,93	11,16	16,53	82,91	148,05
08	Tỷ suất LNST / tổng TS (ROA)	%	11,74			8,74	74,48	
09	Tỷ suất LNST / vốn CSH (ROE)	%	18,58			12,92	69,56	
10	Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	đồng	4.735			3.362	71,00	
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức / VĐL	%	30	30	20	20	66,67	100
12	Giá trị sổ sách	đ/CP	25.484			26.752	104,98	

(Nguồn số liệu: BCTC riêng năm 2014 công ty cổ phần cao su Phước Hòa)

### 3. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2015.

Bước vào năm 2015, Tình hình thế giới còn nhiều biến động khó lường, ảnh hưởng đến đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, đồng thời tác động đến xuất khẩu và lạm phát trong nước. Sản xuất của khu vực doanh nghiệp đứng trước thách thức của cơ chế thị trường và sức ép hội nhập quốc tế trong điều kiện năng suất lao động thấp, chậm được cải thiện và năng lực cạnh tranh yếu. Nợ xấu vẫn còn nhiều quan ngại, nhất là nợ xấu của doanh nghiệp Nhà nước. Cầu nội địa tuy tăng hơn năm trước nhưng chưa mạnh. Bên cạnh đó, dự báo giá bán cao su 2015 khó tăng trở lại trong điều kiện nền kinh tế thế giới còn bất ổn và giá dầu giảm sâu. Ngoài ra, tình hình thời tiết có khả năng diễn biến thất thường, bệnh phấn trắng trên vườn cây khai thác sẽ là những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến sản lượng khai thác, doanh thu và lợi nhuận của công ty.

Năm 2015 căn cứ kế hoạch được Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam phân bổ, Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch năm 2015 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Sản lượng cao su sản xuất: 17.600 tấn
- Sản lượng cao su thu mua: 12.000 tấn
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 29.600 tấn
- Giá bán: 31,5 triệu đồng/tấn

- Tổng doanh thu: 1.116 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 144,52 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 115,65 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 20% mệnh giá.

Để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, Hội đồng quản trị đề ra các giải pháp sau:

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trên vườn cây khai thác, đặc biệt là vườn cây mới mở cạo và vườn cây nhóm I. Tiếp tục phối hợp với Viện nghiên cứu cao su để có giải pháp thâm canh nâng cao chất lượng vườn cây và tăng năng suất. Quyết liệt chuyển sang chế độ cạo D4 và áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăm sóc vườn cây, thu hoạch mù. Thực hiện tốt chương trình sản xuất sạch.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng trị bệnh trên vườn cây, tăng cường tập huấn trao đổi quy trình phòng trị bệnh cho công nhân, theo dõi phòng trị bệnh kịp thời để không ảnh hưởng đến năng lực vườn cây.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua nâng cao rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất lao động. Giao khoán chăm sóc vườn cây KTCB ngay từ khi trồng tái canh. Tổ chức quản lý đầu tư và khuyến khích người lao động thực hiện nhiều biện pháp thâm canh, chăm sóc tốt, rút ngắn thời gian kiến thiết cơ bản nhằm đưa vườn cây KTCB vào khai thác sớm.

- Chủ động thanh lý rải vụ, đảm bảo tận thu sản lượng và giá bán cây thanh lý tốt nhất, đồng thời đảm bảo tiến độ chuẩn bị đất phục vụ trồng tái canh.

- Thực hiện tốt trình tự, thủ tục đầu tư và quản lý, giám sát hiệu quả đầu tư tại các dự án của công ty có vốn góp. Chủ động nguồn vốn để đầu tư các dự án, đàm phán với các ngân hàng trong và ngoài nước để vay vốn với lãi suất hợp lý nhất phục vụ đầu tư các dự án.

- Tiếp tục rà soát lại toàn bộ chi phí sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm. Quản lý chặt chẽ chi phí cho từng loại vật tư, hóa chất, phân bón, nguyên liệu đầu vào,...

- Xây dựng chính sách giá thu mua linh hoạt hơn để thu hút nguồn cung cấp nguyên liệu mù phục vụ sản xuất. Đồng thời, điều chỉnh kịp thời giá thu mua theo tình hình giá thị trường biến động. Duy trì tốt quy trình thu mua, thường xuyên kiểm tra, giám sát các khâu trong quy trình nhằm đảm bảo hiệu quả, đặc biệt là chất lượng mù để bảo đảm nguồn nguyên liệu cho chế biến.

- Điều tiết và sử dụng hợp lý quỹ lương để chăm lo tốt tiền lương cho người lao động, đảm bảo trả lương phù hợp với công sức của người lao động từng khu vực. Thực hiện tốt các chế độ chính sách kịp thời cho người lao động như tiền lương, chăm sóc sức khỏe, chế độ ăn giữa ca, trang cấp bảo hộ lao động, bồi dưỡng bằng hiện vật để người lao động gắn bó với công ty.

Với sự đoàn kết và quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên, nhất định công ty sẽ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 mà đại hội cổ đông đề ra, góp phần xây dựng

công ty ngày càng phát triển, nâng cao thương hiệu, hình ảnh và uy tín của Cao su Phước Hòa trên thị trường.

***Nơi nhận:***

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015**

**I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014.**

Kính thưa quý cổ đông,

Thay mặt 5.480 cán bộ công nhân viên công ty, ban tổng giám đốc gửi đến toàn thể quý cổ đông báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 với những kết quả đạt được như sau:

**1. Công tác sản xuất.**

Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý ngay đầu năm, tận thu tốt sản lượng trước khi cây rụng lá, đồng thời chuẩn bị tốt vật tư khai thác. Ngày 11/4 công ty tiến hành khởi cạo mùa vụ 2014, triển khai làm máng chắn mưa kịp thời, tổ chức tốt việc bón phân 2 lần trên diện tích vườn cây khai thác và vườn cây KTCB. Xác định chế độ cạo thích hợp cho từng vườn cây, sử dụng thuốc kích thích mù phù hợp từng miệng cạo. Tuân thủ quy trình kỹ thuật của Tập đoàn, thực hiện các biện pháp quản lý để tận thu sản lượng và tăng năng suất, phối hợp Viện Nghiên cứu cao su để có chế độ chăm sóc vườn cây phù hợp. Duy trì tốt việc kiểm tra tay nghề kỹ thuật của công nhân hàng tháng, nhờ vậy tay nghề công nhân luôn ổn định.

Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc đầu tư cho toàn bộ vườn cây (kinh doanh, KTCB, tái canh, vườn nhân, vườn ương) với tổng chi phí đầu tư 40,5 tỷ đồng.

Tổ chức phát động các phong trào thi đua rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng, đồng thời vận động công nhân đăng ký làm việc ngày chủ nhật từ đầu tháng 5 để bù vào những ngày mưa bão. Vào đầu quý 4, đã phát động phong trào thi đua nước rút và đến ngày 24/12 công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng 18.500 tấn năm.

Kết quả đến 31/12/2014, công ty khai thác được 19.186,81 tấn mù quy khô, đạt 103,71% kế hoạch năm (vượt 687 tấn), năng suất vườn cây bình quân đạt 2,03 tấn/ha (liên tục 9 năm công ty đạt năng suất trên 2 tấn/ha). Các nông trường đều hoàn thành và vượt kế hoạch công ty giao, trong đó vượt sản lượng cao nhất là Nông trường Lai Uyên (116,89%), Hội Nghĩa (110,48%), Nhà Nai (106,82%). Ngoài ra, công ty đã tổ chức tốt việc thu mua 12.296,18 tấn mù từ vườn cây khoán, vườn cây tư nhân trên địa bàn.

Trong năm chế biến được 31.300,64 tấn mù thành phẩm, cơ cấu sản phẩm gồm có:

STT	Chủng loại	Số lượng (tấn)	Tỉ lệ (%)
1	SVR CV 50, 60	10.902,78	34,83%
2	Latex	3.155,77	10,08%
3	SVR L, 3L, 5	6.741,73	21,54%
4	SVR 10, 20	10.121,72	32,34%
5	Skim block, khác	378,64	1,21%
<b>Tổng cộng</b>		<b>31.300,64</b>	<b>100,00%</b>

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 14001 tiếp tục được duy trì, phát huy tốt trong hoạt động sản xuất, chất lượng sản phẩm ngày càng nâng cao và đạt chuẩn về quản lý môi trường.

## 2. Công tác kinh doanh.

Công ty tiếp tục duy trì ký kết hợp đồng dài hạn với khách hàng trong và ngoài nước, thực hiện tốt việc giao hàng theo đúng hợp đồng, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho khách hàng. Trong tình hình giá liên tục giảm từ đầu năm đến cuối năm, việc tiêu thụ theo hợp đồng dài hạn có khó khăn, tuy nhiên công ty đã tích cực đàm phán bán chuyển (trong đó ưu tiên cho khách hàng dài hạn) nên đã tiêu thụ hết sản phẩm từ vườn cây và nguyên liệu thu mua.

Trong năm công ty tiêu thụ được 34.177,76 tấn mù thành phẩm, vượt 13,93% so với kế hoạch năm 2014, bằng 115,54% so với năm 2013, cơ cấu tiêu thụ như sau:

Diễn giải	Số lượng (tấn)	Doanh thu trong năm		Đơn giá bq/tấn (đồng)
		Thành tiền (USD)	Thành tiền (đồng)	
Xuất khẩu trực tiếp	10.835,45	22.588.131	477.492.464.418	44.067.601
Ủy thác xuất khẩu	322,56	657.130	13.948.253.156	43.242.352
Nội tiêu	23.019,75		825.450.990.477	35.858.381
<b>Cộng</b>	<b>34.177,76</b>	<b>23.245.260</b>	<b>1.316.891.708.051</b>	<b>38.530.656</b>

Doanh thu thành phẩm đạt 1.316,89 tỷ đồng với giá bán bình quân 38,53 triệu đồng/tấn, giảm 28,37% so với năm 2013. Ngoài ra, công ty tiêu thụ các loại mù tận thu khác thu được 8,49 tỷ đồng.

Tổng doanh thu từ sản phẩm cao su cả năm đạt 1.324,98 tỷ đồng (trong đó doanh thu từ sản lượng vườn cây công ty đạt 829,38 tỷ đồng, doanh thu từ mù thu mua 495,6 tỷ đồng).

### **3. Công tác thu mua mủ:**

Trong năm tình hình giá có nhiều biến động theo chiều hướng giảm sâu, công ty điều chỉnh kịp thời giá thu mua mủ cao su theo thị trường (trong năm đã điều chỉnh giá mua 41 lượt), có chính sách giá mua linh hoạt đối với từng đối tượng khách hàng. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra chất lượng kịp thời những thiếu sót trong công tác thu mua và tiếp tục nghiệm thu độ TSC theo phương pháp vi sóng nên tạo được niềm tin với khách hàng, qua đó khách hàng gắn bó lâu dài và công ty ổn định được lượng mủ thu mua.

Năm 2014 Công ty đã thu mua được 12.296,18 tấn mủ quy khô với ước lợi nhuận từ mủ thu mua hơn 11 tỷ đồng. Là năm thứ 4 công ty có sản lượng thu mua trên 10.000 tấn, do quản lý và kiểm soát được chất lượng mủ, qua đó nguyên liệu mủ thu mua chế biến ra thành phẩm CV50-CV60 đạt TCVN 100%.

Trong năm Ban thu mua đã tổ chức đón tiếp nhiều đoàn khách từ các công ty trong và ngoài ngành đến tham quan kinh nghiệm về công tác thu mua tại công ty.

### **4. Công tác tài chính.**

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, hạn chế những chi phí không cần thiết trong sản xuất để giảm giá thành, tăng lợi nhuận.

Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 156,92 tỷ đồng, Trong năm 2014, công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20%/mệnh giá.

Thực hiện đàm phán vay dài hạn để đầu tư XDCB và đầu tư các dự án trồng cao su của công ty tại Campuchia và Đăklăk. Đến hết năm 2013, công ty đã vay dài hạn để tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư các dự án hơn 220 tỷ đồng.

### **5. Hoạt động đầu tư.**

#### **5.1 Hoạt động đầu tư XDCB nội bộ:**

Hoàn thành trồng tái canh 997,09 ha, đến cuối năm tỉ lệ cây sống 5 tầng lá trở lên đạt 100%. Chỉ đạo thâm canh chăm sóc 3.432,49 ha vườn cây KTCB, qua kiểm tra đánh giá chất lượng sinh trưởng tốt, đồng đều, nhiều vườn cây đường vanh vượt tiêu chuẩn quy định từ 4cm đến 6cm. Qua quá trình chăm sóc, năm 2014 đã có 687,66 ha đưa vào khai thác sớm trước 1 năm đối với đất hạng II và 2 năm đối với đất hạng III). Ngoài ra, công ty chỉ đạo các đơn vị chăm sóc tốt vườn nhân, vườn ươm để chuẩn bị cho mùa trồng mới năm 2015 với cơ cấu giống đa dạng theo chỉ đạo của Tập đoàn.

Công ty đã chi hơn 16,39 tỷ đồng, chủ yếu là thi công các công trình giao thông thủy lợi, hệ thống xử lý nước thải, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống thiết bị chế biến, vận chuyển mủ, xây dựng nhà đội, nơi sinh hoạt cho công nhân.

#### **5.2 Hoạt động đầu tư vào các dự án:**

Năm 2014 công ty bắt đầu thực hiện đề án tái cơ cấu các dự án đang tham gia góp vốn. Đến cuối năm công ty đã thực hiện thoái vốn tại 3 dự án (công ty CP đầu tư Sài Gòn VRG,



Công ty CP chế biến gỗ Thuận An và công ty CP công nghiệp và XNK cao su) với lợi nhuận thu được hơn 24 tỷ đồng. Đồng thời công ty đã thực hiện tăng số lượng cổ phần sở hữu tại công ty CP Ngôi sao Geru từ 100.000 CP (tỷ lệ 4,55% VDL) lên 590.000 CP (tương ứng 26,82% VDL). Năm 2014, công ty đã tập trung đầu tư cho dự án cao su tại Campuchia, tại Đắk Lắk và Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình, không đầu tư dự án khác và đang cùng Tập đoàn thoái vốn các dự án khác theo lộ trình đã đăng ký.

### **5.3 Hoạt động của các công ty con:**

#### **5.3.1 Công ty CP cao su Trường Phát:**

Năm 2014 công ty đã sản xuất 27.359,95m<sup>3</sup> gỗ phôi, thu mua 15.179,97 m<sup>3</sup>, tiêu thụ 41.829,91 m<sup>3</sup>. Sản xuất 1.501,26 m<sup>3</sup> pallet, tiêu thụ 1.364 m<sup>3</sup> pallet. Từ tháng 9/2014, công ty bắt đầu đưa dây chuyền gỗ ghép đi vào sản xuất. Qua hơn 3 tháng, công ty đã sản xuất 1.110m<sup>3</sup> gỗ ghép, tiêu thụ 392m<sup>3</sup>. Tổng doanh thu công ty năm 2014 đạt 290,18 tỷ đồng (trong đó giá trị xuất khẩu đạt gần 8 triệu USD), nộp thuế và ngân sách Nhà nước 13,68 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 9,39 tỷ đồng (đạt 104,37% kế hoạch). Ổn định việc làm cho 338 lao động với tiền lương bình quân trên 5,9 triệu đồng/người/tháng.

#### **5.3.2 Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom:**

Trong năm 2014 công ty thực hiện trồng mới 76,40 ha. Chăm sóc 7.583,24 ha vườn cây KTCB theo đúng quy trình kỹ thuật, vườn cây sinh trưởng tốt. Trong năm công ty đầu tư mua 02 xe ô tô công tác cấp cho nông trường, đầu tư xây dựng 1,1 km đường cấp phối sỏi đỏ, 14,8 km đường đất để phục vụ công tác vận chuyển và kiểm tra vườn cây, 5 km hàng rào bảo vệ lô, nhà ở công nhân... đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất, ổn định đời sống cán bộ công nhân.

#### **5.3.3 Công ty TNHH cao su Phước Hòa-DakLak:**

Chăm sóc 165,91 ha vườn cây KTCB, phòng trị sâu bệnh, chăm sóc vườn ươm, vườn nhân. Đôn đốc đơn vị tư vấn hoàn thành các hạng mục và khối lượng công việc đã cam kết.

#### **5.3.4 Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình:**

Đã triển khai đầu tư một số công trình hạ tầng giao thông, hệ thống thoát nước để thu hút đầu tư. Đã ký kết hợp đồng với một số nhà đầu tư với diện tích cho thuê hơn 8 ha. Dự án đã đón tiếp các đoàn khách đến tham quan tìm hiểu cơ hội đầu tư tại khu công nghiệp.

### **6. Công tác tổ chức và chăm lo đời sống, chế độ chính sách.**

Tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty hiện có là 5.480 lao động. Mặc dù giá bán mủ giảm nhiều so với các năm trước, nhưng công ty vẫn cố gắng duy trì tiền lương trong năm cho người lao động. Kết quả tiền lương bình quân năm 2014 đạt 6,3 triệu đồng/người/tháng, tổng tiền lương cả năm đạt 421,42 tỷ đồng.

Ngoài ra, Công ty đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa trên địa bàn chăm lo thường xuyên sức khỏe toàn thể cán bộ công nhân, tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ 2 lần trong năm, trong đó đặc biệt quan tâm đến sức khỏe của lao động nữ. Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động được thực hiện rất tốt, trong đó tổ chức ăn giữa ca, được công ty

đảm bảo theo quy định của Nhà nước với tổng số tiền 28,33 tỷ đồng. Công ty tổ chức bồi dưỡng bằng hiện vật với số tiền 20,04 tỷ đồng, trang bị bảo hộ lao động 4,82 tỷ đồng, đã góp phần quan trọng vào việc chăm lo sức khỏe và đời sống người lao động.

Bên cạnh việc quan tâm chăm lo tốt việc làm và tiền lương, công ty còn quan tâm chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động. Công ty đã phối hợp cùng các đoàn thể tổ chức duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ-TDĐT thường xuyên ở cơ sở ,...

### **7. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự và phòng chống cháy nổ.**

Công ty đã tổ chức 41 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và chuyên đề, nội dung thanh kiểm tra về việc thực hiện quy chế, quy định của công ty, việc thực hiện chính sách cho người lao động, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về dân chủ cơ sở.

Lực lượng bảo vệ các đơn vị làm tốt công tác tuần tra, canh gác bảo vệ mù trên vườn cây và bảo vệ cơ quan, tài sản, kho tàng, nhà máy của đơn vị. Ban Chỉ huy Thống nhất hoạt động tốt theo qui chế, phát huy hiệu quả sự phối hợp của các lực lượng trong công tác bảo vệ tài sản công ty và tài sản người dân trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn công ty ổn định, không xảy ra vụ việc phức tạp.

Phối hợp Công an Tỉnh mở lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ và nghiệp vụ PCCC năm 2014 cho cán bộ công nhân. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án cụ thể và thực hiện nghiêm công tác PCCC nhất là vào mùa khô, đảm bảo lực lượng thường trực phòng chống cháy để giải quyết sự cố kịp thời,...

### **8. Công tác văn phòng - thi đua, khen thưởng.**

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt quy chế văn thư theo quy định. Kiểm tra thường xuyên xe máy, phát huy hiệu quả trang thiết bị văn phòng hiện có, khai thác sử dụng máy tính, website, mạng nội bộ đạt hiệu năng cao. Tập đoàn kiểm tra định kỳ, qua kết luận kiểm tra, đoàn đánh giá cao công tác văn thư - lưu trữ và quản lý tốt bản quyền phần mềm máy tính tại đơn vị.

Phối hợp Công đoàn tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, trong năm đã có nhiều tập thể cá nhân tiêu biểu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao, công ty đã động viên khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân. Năm 2014 công ty đã chi hơn 46 tỷ đồng tiền thưởng cho các tập thể và cán bộ công nhân toàn công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (bình quân 8 triệu đồng/lao động).

### **9. Một số công tác khác.**

Công ty nhận Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2013. Tổ chức đánh giá nội bộ định kỳ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001, qua đó soát xét những điểm chưa hợp lý để nâng cao hiệu quả hệ thống ISO công ty. Định kỳ Quacert đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001.

Hỗ trợ Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN tổ chức thành công Hội thi “Thợ giỏi thu hoạch mủ ngành cao su Việt Nam năm 2014” tại Công ty. Công ty đã đạt một số giải cao tại hội thi: giải nhì đồng đội, 01 giải nhì cá nhân, 02 giải khuyến khích cá nhân và giải nhất xe hoa.

## 10. Những thiếu sót cần khắc phục.

Bên cạnh những hiệu quả đạt được trong công tác sản xuất-kinh doanh và chăm lo đời sống người lao động, quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2014 vẫn còn một số điểm thiếu sót cần phải khắc phục như Việc ban hành dự toán hàng năm còn chậm làm cho công ty con, nông trường không chủ động điều hành công tác sản xuất, thủ tục pháp lý dự án trồng cao su tại Đắk Lắk chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án,...

## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2015

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Năm 2015 công ty được Tập đoàn CNCsvn giao chỉ tiêu sản lượng 17.600 tấn đồng thời tính toán chi phí để cố gắng có được lợi nhuận trong tình hình giá bán dự kiến thấp hơn 2014 là một yêu cầu khá cao.

Bên cạnh đó, với diện tích vườn cây khai thác 9.449,88 ha chủ yếu vẫn là nhóm III (tính đến 31/12/2014), mật độ cây cao thấp, sản lượng tiếp tục giảm do phải thanh lý 1.035,94 ha, một số diện tích mới đưa vào khai thác năng suất còn thấp sẽ ảnh hưởng đến năng suất bình quân của toàn bộ các vườn cây, thời tiết diễn biến bất thường, giá bán dự kiến vẫn thấp so với năm 2014. Những khó khăn đó sẽ tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tiền lương của cán bộ, công nhân.

Từ đó, cán bộ công nhân viên toàn công ty cần năng động, nâng cao hiệu quả lao động trong tình hình khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trước hết là sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, cổ tức, chăm lo đời sống và thu nhập cho người lao động. Cán bộ công nhân viên công ty phấn đấu thực hiện nhiệm vụ của năm 2015 với những chỉ tiêu cơ bản sau:

**Bảng 1: Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch 2015:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2013
1	Vốn điều lệ	Tr đồng	813.000
2	Sản lượng mủ khai thác	Tấn	17.600
3	Sản lượng mủ thu mua	Tấn	12.000
4	Sản lượng tiêu thụ trong kỳ	Tấn	29.600
5	Giá bán thành phẩm cao su bình quân /tấn	Tr đồng	31,5
6	Giá thành tiêu thụ VC công ty / tấn	Tr đồng	30
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	144,52

8	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	115,65
9	Trích các quỹ (40%) + Quỹ đầu tư phát triển (20%) + Quỹ khen thưởng phúc lợi (20%)	Tr đồng	46,26
10	Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức	%	20

**Bảng 2: Kế hoạch đầu tư các dự án 2015**

DVT: triệu đồng

S T T	Danh mục đầu tư	Vốn đầu tư / VDL	Vốn góp của PHR	Tỷ lệ góp vốn của PHR / vốn đầu tư	Vốn góp lũy kế đến 31.12.14	Kế hoạch góp vốn 2015	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Góp vốn vào các công ty con:</b>	<b>2.340.849</b>	<b>2.293.849</b>		<b>1.104.422</b>	<b>154.893</b>	
1.	Công ty TNHH phát triển cao su Phước Hòa Kampong Thom tại Campuchia	1.130.849	1.130.849	100% Vay NH 50%	841.087 Trong đó: Vốn vay: 247.704	87.714	
2.	Công ty Cổ phần Cao su Trường Phát	50.000	35.000	70%	35.000		
3.	Dự án trồng cao su tại Đaklak	1.000.000	1.000.000	100% Vay NH 50%	138.697	28.817	
4.	Công ty CP KCN Tân Bình	160.000	128.000	80%	89.638	38.362	
<b>II</b>	<b>Góp vốn vào các công ty liên kết:</b>	<b>450.507</b>	<b>133.282</b>		<b>135.739</b>		
1.	Công ty CP KCN Nam Tân Uyên	160.000	52.565	32,85%	53.032		
2.	Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng VRG	268.507	77.975	29,04%	79.965		Đã thoái vốn vào T1/15
3	Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru	22.000	2.742	28,18%	2.742		
<b>III</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác:</b>	<b>2.520.617</b>	<b>125.358</b>		<b>129.765</b>		
1.	CTCP Thủy điện Geruco Sông Côn	300.000	57.000	19%	57.000		Sẽ thoái vốn
2.	Công ty CP Cao su Quasa Geruco Lào	1.002.416	24.358	2,43%	24.300		
3.	Công ty CP Cao su Sơn La	1.058.201	20.000	1,89%	20.000		
4.	Công ty CP thủy điện VRG Ngọc Linh	160.000	24.000	15%	28.465		Sẽ thoái vốn
<b>IV</b>	<b>Các dự án do công ty đầu tư trực tiếp</b>	<b>70.000</b>	<b>70.000</b>		<b>72.809</b>		
1.	Dự án KDC Phước Hoà	70.000	70.000	100%	72.809		
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.381.973</b>	<b>2.622.489</b>		<b>1.442.735</b>		

### **3. Giải pháp thực hiện.**

Để hoàn thành nhiệm vụ trên, tập thể cán bộ công nhân toàn công ty cần tập trung thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp như sau:

#### **3.1 Về tổ chức quản lý sản xuất và tổ chức tốt phong trào thi đua:**

Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại tình hình vườn cây hiện có (vườn cây khai thác, KTCB, tái canh), đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Sắp xếp lại lao động phù hợp trên cơ sở vườn cây nhóm III vẫn còn nhiều và vườn cây nhóm I đang tăng dần, bố trí phân công lao động hợp lý và lâu dài trên vườn cây khai thác nhằm ổn định năng suất và sản lượng. Giao khoán lâu dài vườn cây KTCB ngay từ khi bắt đầu trồng tái canh, tổ chức quản lý đầu tư và khuyến khích người lao động thực hiện nhiều biện pháp thâm canh chăm sóc vườn cây thật tốt, rút ngắn thời gian KTCB đưa vào khai thác sớm.

Phát động và tổ chức duy trì phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch, phong trào rèn luyện nâng cao tay nghề nhằm tăng năng suất vườn cây, năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm. Nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả trong công tác, đặc biệt là việc chấp hành quy trình kỹ thuật, nội quy, quy chế của đơn vị, giữ gìn vườn cây lâu dài, giữ gìn sản phẩm không để mất cắp.

Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để từng công nhân phát huy quyền tham gia đóng góp xây dựng đơn vị ngày càng phát triển - đặc biệt là việc công khai sắp xếp giao khoán phần cây, công khai đơn giá tiền lương, dân chủ thảo luận và thống nhất các biện pháp để đạt hiệu quả lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong tình hình giá bán thấp, đơn giá tiền lương sụt giảm so với năm 2014, qua đó ổn định và phát triển công ty, ổn định việc làm cho người lao động.

#### **3.2 Công tác chăm lo chế độ chính sách và đời sống người lao động:**

Điều tiết tiền lương phù hợp theo từng thời điểm trong năm, bảo đảm trả lương phù hợp với công sức người lao động ở từng khu vực, tạo điều kiện cho người lao động yên tâm sản xuất. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân nâng cao tay nghề và nghiệp vụ để đạt hiệu quả cao trong sản xuất.

Phối hợp với các trung tâm y tế địa phương chăm sóc sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động định kỳ và đột xuất nhằm bảo đảm chăm lo đầy đủ đến người lao động. Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn góp phần gắn bó giữa công ty với địa phương các cấp.

#### **3.3 Quản lý chi phí, giá thành, nâng cao hiệu quả.**

Xây dựng ý thức tiết kiệm, chống lãng phí ở từng cán bộ công nhân trên mọi lĩnh vực nhằm kiểm soát giá thành sản phẩm trong điều kiện một số chi phí sẽ tăng theo thực tế thị

trường. Qua đó từng bước đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và ổn định thu nhập cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo qui định, bảo đảm tỷ lệ cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

### **3.4 Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật.**

Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, chú ý vườn cây mới mở và vườn cây nhóm I. Tiếp tục phối hợp với Viện Nghiên cứu cao su để có biện pháp thâm canh nâng cao chất lượng vườn cây và tăng năng suất cũng như biện pháp tận thu tối đa vườn cây chuẩn bị thanh lý.

Làm máng chắn mưa kịp thời, bôi thuốc kích thích phù hợp tuổi cây và tổ chức quản lý tốt việc bón phân trong năm. Tổ chức tốt việc phòng trị bệnh mùa mưa, trước hết là trên vườn cây mới khai thác.

Chăm sóc tốt 3.432,49 ha vườn cây KTCB (trong đó dự kiến 2015 mở miệng cạo 772,15 ha vườn cây KTCB 2009). Chăm sóc, quản lý tốt vườn ương, vườn nhân để lai thập kịp thời, có cây giống tốt. Chuẩn bị khâu làm đất kịp thời vụ, chủ động thời gian trồng tái canh năm 2015 với diện tích 1.035,94 ha, bảo đảm cuối năm cây sống 100% và tăng trưởng từ 4 tầng lá trở lên.

### **3.5 Công tác quản lý chất lượng và cơ cấu sản phẩm.**

Tiếp tục duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 SO 14001. Áp dụng các biện pháp để tận thu mù nước, lưu ý duy trì quản lý chất lượng mù sạch ngay từ vườn cây cho đến chất lượng thành phẩm trong quá trình chế biến, bảo đảm cơ cấu và chủng loại thành phẩm đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

### **3.6 Công tác thu mua.**

Kiểm soát chất lượng mù tạp từ nguồn thu mua để tăng thêm sản lượng SVR10-SVR20. Phân đầu công tác thu mua trong năm đạt 12.000 tấn, đặc biệt quan tâm đến công tác cân đo và chất lượng mù, phân loại quản lý từng loại mù để đưa vào chế biến đảm bảo chất lượng. Điều chỉnh giá mù thu mua linh động và kịp thời, đảm bảo chất lượng mù thu mua từ vườn cây tư nhân và hộ khoán, qua đó đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho thị trường, góp phần tăng lợi nhuận cho công ty.

### **3.7 Tiêu thụ sản phẩm.**

Tăng cường đàm phán để xuất khẩu, trong đó hợp đồng dài hạn tích cực nâng cao (kể cả đối với khách hàng trong nước) đồng thời linh hoạt bán chuyển tùy vào diễn biến thị trường, cân đối tiêu thụ giữa khách hàng nước ngoài và khách hàng nội địa nhằm đạt được giá bán tốt nhất. Đảm bảo giao hàng đúng hạn, thực hiện đúng cam kết với khách hàng nhằm giữ vững uy tín với khách hàng, nâng cao thương hiệu của công ty.

### **3.8 Công tác đầu tư.**

#### **3.8.1 Đầu tư XDCB nội bộ:**

Tập trung đầu tư cho vườn cây tái canh và KTCB theo đề án tái cơ cấu, bảo đảm chất lượng vườn cây để có năng suất cao cho chu kỳ sau.

Chi đầu tư các hạng mục XDCB hết sức cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động, trước hết là công trình giao thông phục vụ vận chuyển mủ và đi lại của người lao động. Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm đúng trình tự XDCB theo qui định, tổ chức và quản lý tốt việc đấu thầu theo đúng luật định, đảm bảo tính công khai và khách quan.

### **3.8.2 Đầu tư cho dự án và công ty con.**

Tích cực đàm phán với các ngân hàng để có nguồn vốn ổn định đầu tư các dự án, đầu tư các hạng mục kế hoạch 2015, trong đó tập trung trước hết cho đầu tư vườn cây tái canh, vườn cây KTCB của công ty và dự án của 3 công ty trực thuộc: Phước Hòa-KampongThom, Phước Hòa-DakLak, Khu Công nghiệp Tân Bình. Tổ chức quản lý chặt chẽ các dự án nhằm bảo đảm đúng quy định của luật pháp và hiệu quả lâu dài.

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom: Tiếp tục chăm sóc vườn cây KTCB. Hoàn chỉnh thủ tục để chuẩn bị đầu tư nhà máy chế biến. Khảo sát và chuẩn bị lực lượng lao động cho việc khai thác vào năm 2015.

- Công ty CP Cao su Trường Phát: Tổ chức khai thác sử dụng tốt nguyên liệu được phân bổ đồng thời tích cực tìm kiếm thêm nguồn nguyên liệu bên ngoài duy trì sản xuất gỗ phôi, gỗ ghép tấm và kinh doanh hiệu quả.

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-DakLak: Chăm sóc tốt vườn cây trồng mới và vườn cây KTCB. Tiếp tục đơn đốc đơn vị tư vấn hoàn thành hồ sơ pháp lý.

- Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình: Tiếp tục thi công một số hạng mục công trình để thu hút nhà đầu tư trên cơ sở vốn góp và tiến độ thu hút đầu tư để đảm bảo đầu tư cuốn chiếu, tránh lãng phí. Tăng cường công tác tiếp thị để thu hút đầu tư.

### **3.9 Hoạt động thanh lý vườn cây cao su.**

Chủ động tính toán thời gian thanh lý rải vụ, có kế hoạch từ đầu năm để bảo đảm tận thu sản lượng, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, bảo đảm giá bán vườn cây thanh lý tốt nhất, đồng thời chuẩn bị đất kịp thời trồng tái canh ngay từ giữa tháng 5.

### **3.10 Phối kết hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, phòng chống cháy.**

Chỉ đạo tốt việc xây dựng lực lượng bảo vệ tự vệ có chất lượng theo phương án cơ động, linh hoạt. Rèn luyện đội ngũ bảo vệ, tự vệ phát huy tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt luật pháp, ngăn chặn kịp thời các hành vi tiêu cực.

Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò Ban Chỉ huy Thống nhất các cấp nhằm gắn kết với các địa phương để ổn định an ninh trật tự xã hội, bảo vệ an toàn tài sản của đơn vị và người dân trên địa bàn. Phối hợp tốt với các huyện thực hiện các chương trình kinh tế-xã hội nhằm xây dựng địa phương phát triển về mọi mặt. Thực hiện tốt phương án PCC, đặc biệt là trong mùa khô, bảo đảm có đủ lực lượng và phương tiện PCC xử lý kịp thời mọi tình huống.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

***Nơi nhận:***

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Sở GD&ĐT TPHCM;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Phi Hùng**



Bình Dương, ngày ... tháng 3 năm 2015

## DỰ THẢO

### BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2014

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa.

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa.

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông về hoạt động kiểm soát tại Công ty trong năm 2014, như sau:

#### **I. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014:**

##### **1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Nghị quyết số 03/2014/NQ-CSPH ngày 12/3/2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đã thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm, nhu cầu cao su trên thị trường thế giới vẫn ở mức thấp trong khi nguồn cung tăng nhanh hơn dẫn đến giá bán cao su liên tục sụt giảm làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đã đề ra. Do đó, sau khi xin ý kiến của các cổ đông bằng văn bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 16/2014/NQ-ĐHCD ngày 01/12/2014 đã thông qua việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 như sau:

+ Sản lượng cao su khai thác (quy khô):	18.500 tấn
+ Sản lượng cao su thu mua (quy khô):	11.500 tấn
+ Sản lượng cao su tiêu thụ:	32.000 tấn
+ Tổng doanh thu:	1.473 tỷ đồng
+ Giá bán cao su bình quân:	38,746 triệu đ/tấn
+ Tổng lợi nhuận sau thuế công ty mẹ:	164,43 tỷ đồng
+ Chia cổ tức:	20%/mệnh giá

Vượt qua những thách thức, khắc phục những khó khăn, HĐQT Công ty đã chỉ đạo và triển khai kế hoạch hoạt động sâu sát cho từng tháng, quý; Ban điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, tổ chức quản lý chặt chẽ các mặt công tác, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật vườn cây cao su, tiết giảm các chi phí không cần thiết để giảm giá thành và đẩy mạnh công tác thu mua mủ cao su tiểu điền nhằm hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra, cụ thể như sau:

+ Sản lượng cao su khai thác:	19.187 tấn	đạt 103,81% KH
+ Sản lượng cao su thu mua:	12.296 tấn	đạt 106,92% KH
+ Sản lượng cao su tiêu thụ:	34.178 tấn	đạt 106,80% KH
+ Tổng doanh thu:	1.642 tỷ đồng	đạt 111,45% KH
+ Giá bán cao su bình quân:	38,531 tr.đ/T	đạt 99,44% KH
+ Tổng lợi nhuận sau thuế công ty mẹ:	271,37 tỷ đồng	đạt 165,04% KH
+ Chia cổ tức:	Dự kiến 20 %	

## **2. Công tác đầu tư:**

### **2.1 Đầu tư trong nội bộ công ty:**

Trong năm 2014 Công ty chỉ chủ yếu thực hiện đầu tư các hạng mục thiết yếu phục vụ hoạt động SXKD với tổng số vốn là 86,509 tỷ đồng, trong đó đầu tư cho trồng mới, tái canh và chăm sóc cao su KTCB là 69,912 tỷ đồng (chiếm 80,81%); còn lại là đầu tư cho các hạng mục kiến trúc, giao thông, máy móc thiết bị và phương tiện vận tải.

Qua kiểm tra hồ sơ XD/CB, về cơ bản, công ty đã thực hiện trình tự thủ tục đầu tư XD/CB đúng theo quy định. Tuy nhiên cũng cần lưu ý trong việc lựa chọn nhà thầu (nên chọn nhà thầu có năng lực thực sự) khi thực hiện giao thầu và việc xây dựng, phê duyệt dự toán đầu tư nông nghiệp.

### **2.2. Đầu tư tài chính ra bên ngoài Công ty:**

Trong năm 2014, Công ty không thực hiện đầu tư kinh doanh thêm chứng khoán ngắn hạn và đã thực hiện thoái vốn mã chứng khoán GTA là 19,957 tỷ đồng.

Về đầu tư dài hạn: Trong năm 2014, công ty chỉ thực hiện đầu tư vào 4 dự án, tổng cộng 156,194 tỷ đồng:

+ Dự án trồng cao su tại Đắk Lắk 71,397 tỷ, lũy kế đến nay là 138,7 tỷ. trong năm đơn vị chủ yếu thực hiện chăm sóc tốt vườn cây cao su đã trồng (165,75 ha), chăm sóc vườn ương và đôn đốc đơn vị tư vấn hoàn chỉnh các hồ sơ thủ tục pháp lý của công ty.

+ Dự án KCN Tân Bình 70,769 tỷ, lũy kế đến nay là 89,6 tỷ. Công ty đã triển khai đầu tư một số công trình giao thông, cơ sở hạ tầng và bước đầu đã thu hút được một số nhà đầu tư.

+ Đầu tư mua cổ phần của Cty CP Thể thao Ngôi sao Geru 1,7 tỷ theo định hướng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN.

+ Dự án trồng cao su tại Cty TNHH Phước Hòa Kampongthom (Campuchia) 12,327 tỷ, lũy kế đến nay là 841,087 tỷ (Bao gồm cả vốn vay). Đến nay, công ty định hình vườn cây với tổng diện tích đã trồng được là 7.583,24 ha, vườn cây sinh trưởng tốt.

Và đã thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG 112,2 tỷ, thoái vốn tại Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su 2,361 tỷ và Công ty CP CB Gỗ Thuận An 8,6 tỷ.

Cổ tức được chia từ hoạt động đầu tư góp vốn vào các Công ty cổ phần năm 2014 là 13,5 tỷ đồng và lãi do thanh lý, thoái vốn các khoản đầu tư là 18,228 tỷ.

## **3. Công tác kỹ thuật nông nghiệp:**

### **3.1 Chăm sóc vườn cây:**

Công ty đã chỉ đạo chăm sóc tốt 14.990,11 ha vườn cây, trong đó 3.432,49 ha vườn cây KTCB, 997,09 ha vườn cây tái canh và 18,89 ha vườn ương – vườn nhân.

- Vườn cây khai thác: công tác chăm sóc vườn cây hàng tháng đều phát luôn 3, luôn 6 thông thoáng sạch đẹp, đúng quy trình.

- Vườn cây KTCB: Công ty đã chỉ đạo thâm canh chăm sóc tốt vườn cây, bón phân 2 lần/năm, vườn cây hiện đang sinh trưởng tốt, đồng đều, nhiều vườn cây đường vanh vượt quy định bình quân 5,4 cm.

- Vườn cây tái canh: Công ty làm tốt từ khâu chuẩn bị cây giống, công tác phục hoang..., trồng đúng thời vụ, vườn cây sinh trưởng phát triển tốt, đồng đều, tỷ lệ cây sống 5 tầng lá trở lên đạt 100%, trong đó tỷ lệ cây đạt 7 tầng lá trở lên là 26.11%.

### **3.2 Thực hiện quy trình kỹ thuật khai thác:**

Từ đầu năm, Công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý, tận thu tốt sản lượng trước khi cây rụng lá, đồng thời chuẩn bị tốt vật tư khai thác, làm máng chắn mưa kịp thời, tổ chức tốt việc bón phân 2 lần/năm.

Công ty xác định chế độ cạo thích hợp cho từng vườn cây, tuân thủ tốt quy trình kỹ thuật của Tập đoàn, chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp quản lý, áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật, phối hợp Viện Nghiên cứu cao su để có chế độ chăm sóc vườn cây phù hợp để tận thu tốt sản lượng, tăng năng suất vườn cây, giữ được năng suất 2 tấn/ha lâu dài.

Công ty tổ chức phát động các phong trào thi đua rèn luyện tay nghề, nâng cao năng suất, sản lượng, duy trì tốt việc kiểm tra kỹ thuật tay nghề của công nhân hàng tháng nên tay nghề công nhân luôn ổn định (xuất sắc, giỏi trên 99%), đây cũng là yếu tố góp phần ổn định năng suất vườn cây, giữ được vườn cây lâu dài.

### **4. Về tiền lương:**

Theo thỏa thuận với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, tổng quỹ tiền lương thực hiện của công ty năm 2014 là 421,42 tỷ, bình quân 6,304 triệu đồng/người/tháng. Công ty đã phân phối quỹ lương một cách hợp lý, đúng chế độ và theo đúng quy chế của công ty đã ban hành.

### **5. Tình hình tài chính công ty:**

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 là: 813 tỷ.

Trong năm 2014, Công ty không tiến hành giao dịch về cổ phiếu quỹ, tổng số cổ phiếu quỹ công ty hiện đang nắm giữ là 2.809.953 CP tương ứng 96,654 tỷ đồng (Bình quân 34.397đ/CP).

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2014, trong năm công ty đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2013 là 117,74 tỷ (Chưa tạm ứng cổ tức 2014), trích bổ sung các quỹ năm 2013 gồm: quỹ đầu tư phát triển (10%) và quỹ khen thưởng phúc lợi (10%); trích bổ sung quỹ đầu tư phát triển 347,57 tỷ từ lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước.

Ngoài ra, Công ty cũng đã tạm trích các quỹ năm 2014 như sau: quỹ đầu tư phát triển 54,274 tỷ, quỹ khen thưởng phúc lợi 35,697 tỷ.

Về việc thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2014: Căn cứ Báo cáo tài chính do công ty lập và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá VN, sau khi soát xét các sổ kế toán chi tiết và các tài liệu, hồ sơ kế toán có liên quan, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Tình hình tài chính công ty lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển.
- Báo cáo tài chính được lập đúng theo các quy định về chế độ kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam và được gửi cho các cơ quan chức năng đúng thời gian quy định.
- Xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2014.

#### **6. Nhận xét, đánh giá:**

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty và đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2014 đã thông qua.

Hàng quý, HĐQT đều tổ chức họp định kỳ đúng theo quy định nhằm đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và các mặt hoạt động của công ty trong thời gian qua; các thành viên HĐQT luôn thảo luận, trao đổi thẳng thắn, phân tích vấn đề một cách thấu đáo để đi đến thống nhất cao trong dự báo tình hình để đặt ra mục tiêu kế hoạch và giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

HĐQT thường xuyên giám sát và chỉ đạo sâu sát Ban điều hành công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD hàng tháng, quý.

Ban điều hành Công ty đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tổ chức giao ban hàng tuần, tháng, trên cơ sở đó đã chỉ đạo sâu sát tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty ngay từ những tháng đầu năm và đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 với hiệu quả cao nhất.

Một số vấn đề cần lưu ý trong thời gian tới:

- Đối với công tác nông nghiệp:
  - + Cần áp dụng một số giải pháp kéo dài thời gian thu hoạch mủ trên vườn cây cao su khai thác đã đến tuổi thanh lý để ổn định năng suất vườn cây chung của Công ty đạt từ 02 tấn/ha lâu dài.
  - + Thâm canh tốt trên vườn cây đất hạng III, lô sinh trưởng kém tìm ra giải pháp rút ngắn thời gian KTCB.
  - + Thanh lý vườn cây rải vụ từ quý III năm trước, chuẩn bị đất trước tháng 5 để trồng tái canh kịp thời vụ.
- Đối với dự án trồng cao su tại Đắk Lắk: Cần sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án và quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư của dự án.

#### **II. Hoạt động, thù lao của Ban Kiểm soát:**

## **1. Hoạt động của BKS:**

Ban Kiểm soát công ty gồm 03 thành viên đều hoạt động kiêm nhiệm, không có thành viên chuyên trách.

Định kỳ hàng quý, sau phiên họp HĐQT thường kỳ (Các thành viên BKS đều được mời dự họp), BKS đều tổ chức họp nhằm đánh giá công tác kiểm soát trong thời gian qua, xem xét tiến độ thực hiện các kế hoạch của Công ty và đề ra chương trình hoạt động trong thời gian tới.

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát, kiểm tra việc tuân thủ Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như:

- Giám sát công tác kỹ thuật nông nghiệp như: tình hình chăm sóc, bón phân vườn cây, trang bị vật tư..., tình hình tuân thủ quy trình kỹ thuật trong hoạt động khai thác, chế biến mù nhằm đảm bảo thu được sản lượng cao và chất lượng sản phẩm tốt, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Kiểm tra tình hình đầu tư XDCB, tình hình thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư, tình hình đối chiếu, xác nhận công nợ.

- Thực hiện kiểm tra tình hình đầu tư tại dự án trồng cao su tại Đắk Lắk (Cty TNHH MTV CS Phước Hòa Đắk Lắk).

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm của công ty nhằm đảm bảo không còn những sai sót trọng yếu trong số liệu tài chính và phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty tại thời điểm 31/12/2014.

Qua kiểm soát, kiểm tra, Ban kiểm soát đã có những đề xuất, kiến nghị gửi đến HĐQT, Ban điều hành công ty xem xét để có những sửa đổi, chấn chỉnh kịp thời nhằm hạn chế rủi ro và ngày càng hoàn thiện công tác quản lý tại công ty.

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của công ty hay việc điều hành của HĐQT hoặc Ban điều hành công ty.

## **2. Thù lao và khen thưởng cho Ban kiểm soát:**

Trong năm 2014, Công ty đã tạm chi thù lao và khen thưởng cho các thành viên Ban Kiểm soát (03 người) là 163 triệu đồng, cụ thể như sau:

- |  |                 |
|--|-----------------|
| - Ông Hồ Mộng Vân – Trưởng Ban Kiểm soát       | 75 triệu đ/năm. |
| - Ông Vũ Quốc Anh – Thành viên Ban Kiểm soát   | 44 triệu đ/năm. |
| - Ông Võ Thanh Tùng – Thành viên Ban Kiểm soát | 44 triệu đ/năm. |

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát tình hình hoạt động của công ty trong năm 2014, kính trình Đại hội cổ đông xem xét.

Cuối cùng, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm, ủng hộ của quý cổ đông, cũng như sự hợp tác nhiệt tình của HĐQT, Ban điều hành công ty đã tạo điều kiện thuận lợi giúp chúng tôi thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Trân trọng kính chào./.

***Nơi nhận:***

- Đại hội cổ đông Cty CP CS Phước Hòa;
- HĐQT Cty CP CS Phước Hòa;
- Lưu : BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN  
(đã ký)**

**Hồ Mộng Vân**



## 2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh; đầu tư và phân phối cổ tức năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị Tính	Kế hoạch
01	Sản lượng khai thác	Tấn	17.600
02	Năng suất vườn cây	Tấn/ha	1,86
03	Sản lượng thu mua	Tấn	12.000
04	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	29.600
05	Giá bán bình quân	Tr.đồng/tấn	31,5
06	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.116,25
07	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	115,65
08	Trích lập các quỹ		
	+ Quỹ đầu tư phát triển	%	20
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	%	20
09	Cổ tức dự kiến	%/Mệnh giá	20
10	Kế hoạch góp vốn đầu tư các dự án 2015	Tỷ đồng	154,89

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua các nội dung trên./.

### **Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Số: ...../TTTr-CSPH

Bình Dương, ngày ... tháng 03 năm 2015

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2014**

Kính thưa quý cổ đông,

Căn cứ vào điều lệ công ty đã được thông qua ngày 28.02.2008 và đã được chỉnh sửa bổ sung vào ngày 12/3/14 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014;

Hội đồng quản trị công ty đề nghị Đại hội cổ đông thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2014 như sau:

ĐVT : đồng

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số tiền</b>
01	Lợi nhuận năm 2014 chưa phân phối	(a)	271.372.113.634
02	Trích các quỹ năm 2014	(b) = (b1) + (b2)	108.548.845.452
	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	(b1)	54.274.422.726
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (20%)	(b2)	54.274.422.726
03	Lợi nhuận năm 2014 còn lại sau khi trích lập các quỹ	(c)=(a)-(b)	162.823.268.182
04	Chi trả cổ tức năm 2014 (20%)	(e)	156.980.094.000

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

Bình Dương, ngày ... tháng 03 năm 2015

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015**

Kính thưa quý cổ đông,

Căn cứ vào luật chứng khoán số 70/2006/QH11 thông qua ngày 29.06.2006;

Căn cứ thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05.04.2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ tài chính;

Căn cứ vào công bố Danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước;

Căn cứ vào điều lệ công ty đã được thông qua ngày 28.02.2008 và đã được chỉnh sửa bổ sung vào ngày 12/3/14 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014;

Ban kiểm soát công ty cổ phần cao su Phước Hòa xét thấy các công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công ty TNHH kiểm toán Đông Á

Có đủ năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của công ty. Ban kiểm soát đề nghị Đại hội cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trên sẽ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty.

Kính trình đại hội xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
(Đã ký)

**HỒ MỘNG VÂN**

Số: ...../TTTr-CSPH

Bình Dương, ngày ... tháng 03 năm 2015

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v báo cáo thù lao & CP hoạt động HĐQT & BKS năm 2014 và phương án thù lao & chi phí hoạt động HĐQT & BKS năm 2015**

Kính thưa quý cổ đông,

Căn cứ vào điều lệ công ty đã được thông qua ngày 28.02.2008 và đã được chỉnh sửa bổ sung vào ngày 12/3/14 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ phương án thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát & thư ký HĐQT năm 2014 đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2014 thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty, tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2014 theo kế hoạch là 0,3% lợi nhuận sau thuế tương ứng 814.116.340 đ;

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình tạm chi trả thù lao & chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2014 như sau:

<b>Số TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thù lao &amp; thưởng</b>	<b>Lương &amp; thưởng từ quỹ lương</b>	<b>Tổng cộng</b>
	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>456.000.000</b>	<b>895.922.731</b>	<b>1.351.922.731</b>
01	Nguyễn Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	144.000.000	106.852.773	250.852.773
02	Lê Phi Hùng	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	96.000.000	393.733.163	489.733.163
03	Trương Văn Quanh	Ủy viên HĐQT kiêm P.TGD	96.000.000	365.336.795	461.336.795
04	Phạm Văn Thành	Ủy viên HĐQT	60.000.000	15.000.000	75.000.000
05	Nguyễn Đức Thắng	Ủy viên HĐQT	60.000.000	15.000.000	75.000.000
	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>132.000.000</b>	<b>293.750.887</b>	<b>425.750.887</b>
01	Hồ Mộng Vân	Trưởng ban	60.000.000	15.000.000	75.000.000
02	Võ Thanh Tùng	Thành viên	36.000.000	270.750.887	306.750.887
03	Vũ Quốc Anh	Thành viên	36.000.000	8.000.000	44.000.000
	<b>Thư ký &amp; CBTT</b>		<b>32.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>47.000.000</b>
01	Dương Văn Khen	Công bố thông tin	8.000.000	8.000.000	16.000.000
02	Trần Hoàng Giang	Thư ký HĐQT	24.000.000	7.000.000	31.000.000
	<b>Cộng</b>		<b>620.000.000</b>	<b>1.204.673.618</b>	<b>1.824.673.618</b>

Tổng chi phí thù lao & chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2014 là 620.000.000 đồng.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất mức chi trả hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát như nghị quyết ĐHCĐ năm 2014 đề ra (0,3% lợi nhuận sau thuế : 814.116.340 đ)

Hội đồng quản trị đề xuất phương án chi trả thù lao, khen thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát & thư ký HĐQT năm 2015 là 0,3% lợi nhuận sau thuế. Mức chi trả cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

Kính trình Đại hội xem xét và thống nhất thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & thư ký HĐQT năm 2014 và phương án chi trả thù lao, khen thưởng, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & thư ký HĐQT năm 2015./.

***Nơi nhận:***

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**